**V. LĨNH VỰC CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC KHÁC**

**1. Thành lập lớp dành cho người khuyết tật trong trường mầm non, trường tiểu học, trường trung học cơ sở và trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên thực hiện các chương trình xóa mù chữ và chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học cơ sở - 3.000309**

***a) Trình tự thực hiện***

- Nhà trường, trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên gửi 01 bộ hồ sơ quy định tại khoản 2 Điều 55 Phụ lục I kèm theo Nghị định 142/2025/NĐ-CP qua cổng dịch công trực tuyến hoặc bưu chính hoặc trực tiếp đến Ủy ban nhân dân cấp xã;

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, nếu hồ sơ không hợp lệ thì Ủy ban nhân dân cấp xã thông báo bằng văn bản những nội dung cần chỉnh sửa, bổ sung cho nhà trường, trung tâm; nếu hồ sơ hợp lệ, Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức thẩm định các điều kiện thành lập lớp dành cho người khuyết tật;

- Trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Ủy ban nhân dân cấp xã chủ trì, phối hợp với các đơn vị chuyên môn có liên quan thẩm định các điều kiện thành lập lớp dành cho người khuyết tật; lập báo cáo thẩm định để đánh giá tình hình đáp ứng các quy định tại khoản 1 Điều 55 Phụ lục I kèm theo Nghị định 142/2025/NĐ-CP; trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét, quyết định;

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được báo cáo thẩm định của Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc Sở Giáo dục và Đào tạo, nếu đủ điều kiện thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định thành lập lớp dành cho người khuyết tật; nếu chưa đủ điều kiện thì thông báo bằng văn bản cho nhà trường, trung tâm và nêu rõ lý do.

Quyết định thành lập lớp dành cho người khuyết tật *(theo* *Mẫu số 10 Phụ lục II kèm theo Nghị định 142/2025/NĐ-CP*) được công bố công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng.

***b) Địa điểm thực hiện***

- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Đồng Tháp, gồm:

+ Quầy số 7 - 0273.3993847 tại địa chỉ: số 377, Hùng Vương, phường Đạo Thạnh, tỉnh Đồng Tháp;

+ Quầy số 2 Chi nhánh Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Đồng Tháp - 02773.898955 tại địa chỉ: số 85, Nguyễn Huệ, phường Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

+ Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường.

- Thủ tục hành chính thực hiện tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích;

- Thủ tục hành chính được thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính;

- Thủ tục hành chính thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến toàn trình (dichvucong.gov.vn).

***c) Cách thức thực hiện***

Gửi hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến hoặc bưu chính hoặc trực tiếp đến *Ủy ban nhân dân cấp xã.*

***d) Thành phần, số lượng hồ sơ***

**\* Thành phần hồ sơ:**

- Tờ trình đề nghị thành lập hoặc cho phép thành lập lớp dành cho người khuyết tật *(theo Mẫu số 01 Phụ lục II kèm theo Nghị định số 142/2025/NĐ-CP).*

*-* Tài liệu, minh chứng về việc đáp ứng các điều kiện *quy định tại khoản 1 Điều 55 Phụ lục II kèm theo Nghị định số 142/2025/NĐ-CP.*

**\* Số lượng hồ sơ**: 01 bộ.

***đ) Thời hạn giải quyết***

- Trường hợp hồ sơ không hợp lệ: Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, *Ủy ban nhân dân cấp xã* thông báo bằng văn bản những nội dung cần chỉnh sửa, bổ sung cho nhà trường, trung tâm..

- Trường hợp hồ sơ hợp lệ: 10 ngày làm việc và 20 ngày, cụ thể:

+ Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, *nếu hồ sơ hợp lệ, Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức thẩm định các điều kiện thành lập lớp dành cho người khuyết tật;*

*+ Trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Ủy ban nhân dân cấp xã chủ trì, phối hợp với các đơn vị chuyên môn có liên quan thẩm định các điều kiện thành lập lớp dành cho người khuyết tật; lập báo cáo thẩm định để đánh giá tình hình đáp ứng các quy định tại khoản 1 Điều 55 Phụ lục I kèm theo Nghị định 142/2025/NĐ-CP; trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét, quyết định;*

*+ Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được báo cáo thẩm định của Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc Sở Giáo dục và Đào tạo, nếu đủ điều kiện thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định thành lập lớp dành cho người khuyết tật; nếu chưa đủ điều kiện thì thông báo bằng văn bản cho nhà trường, trung tâm và nêu rõ lý do.*

***e) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính***

Nhà trường, trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên.

***g) Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính***

Ủy ban nhân dân cấp xã.

***h) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính***

Quyết định thành lập hoặc cho phép thành lập lớp dành cho người khuyết tật trong trường mầm non/trường tiểu học/trường trung học cơ sở/trung tâm giáo dục thường xuyên/trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên thực hiện các chương trình xóa mù chữ và chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học cơ sở của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã.

Quyết định thành lập hoặc cho phép thành lập lớp dành cho người khuyết tật được công bố công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng.

***i) Lệ phí:*** Không.

***k) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai***

Tờ trình đề nghị thành lập hoặc cho phép thành lập lớp dành cho người khuyết tật *(theo Mẫu số 01 Phụ lục II kèm theo Nghị định số 142/2025/NĐ-CP).*

***l) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính***

Lớp dành cho người khuyết tật được thành lập hoặc cho phép thành lập trong trường mầm non, trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông, trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên và phải đáp ứng các điều kiện sau đây:

- Có chương trình giáo dục và tài liệu giảng dạy, học tập phù hợp với phương thức giáo dục đối với người khuyết tật;

- Có cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đủ số lượng, phẩm chất, năng lực và trình độ đào tạo đáp ứng hoạt động giáo dục học sinh khuyết tật;

- Có cơ sở vật chất, phương tiện, thiết bị dạy học và hỗ trợ đáp ứng các quy định tại *khoản 1 Điều 53 Phụ lục I kèm theo Nghị định 142/2025/NĐ-CP*:

+ Phòng học phù hợp với đặc điểm của người khuyết tật, phòng chức năng tương ứng để thực hiện các hoạt động của trường;

+ Khu nhà ở cho học sinh đối với trường có người khuyết tật nội trú;

+ Phương tiện, thiết bị, công cụ sử dụng để đánh giá, can thiệp, dạy học, hướng nghiệp, dạy nghề;

+ Tài liệu chuyên môn, tài liệu hỗ trợ bảo đảm thực hiện các hoạt động của trường.

***m) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính***

- Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.

*- Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo.*

**Mẫu số 01. Tờ trình đề nghị thành lập hoặc cho phép thành lập**

**cơ sở giáo dục**

|  |  |
| --- | --- |
| …(1) ....  **…(2) ....**  **\_\_\_\_\_\_\_\_** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  **\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_** |
| Số: …../…..-…..  V/v đề nghị thành lập hoặc  cho phép thành lập….(3)… | *…. , ngày … tháng … năm ..…* |

Kính gửi: ……..(4)………..

1. Thông tin về cơ quan, tổ chức, cá nhân đề nghị thành lập hoặc cho phép thành lập cơ sở giáo dục: …………………………………………………………

2. Lý do đề nghị thành lập hoặc cho phép thành lập cơ sở giáo dục:

……………………………………………………………………………….

3. Thông tin về cơ sở giáo dục đề nghị thành lập hoặc cho phép thành lập:

- Tên cơ sở giáo dục: …………………………… ………………………….

- Tên giao dịch quốc tế bằng tiếng Anh (nếu có):………..…………………..

- Địa chỉ trụ sở: ……..…………………………(5)……..…………………...

- Số điện thoại:……..……………….… Fax:……..………………..………..

- Website (nếu có):……..………………..…Email:……..……………….….

4. Chức năng, nhiệm vụ của ……..………………(3)……..…………………

5. Dự kiến quy mô tuyển sinh:……………………………………………….

(*Kèm theo Đề án thành lập hoặc cho phép thành lập..…………(3)….………*)

Đề nghị ……..…(4)……..… xem xét, quyết định.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - ……....;  - …….. | **QUYỀN HẠN, CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ** (6) *(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ họ tên)* |

***Ghi chú:***

(1) Tên cơ quan quản lý cấp trên (nếu có) của cơ quan, tổ chức đề nghị thành lập hoặc cho phép thành lập cơ sở giáo dục.

(2) Tên cơ quan, tổ chức đề nghị thành lập hoặc cho phép thành lập cơ sở giáo dục. Trường hợp là cá nhân không ghi nội dung ở mục này.

(3) Tên cơ sở giáo dục.

(4) Người có thẩm quyền thành lập hoặc cho phép thành lập cơ sở giáo dục.

(5) Địa điểm dự kiến đặt cơ sở giáo dục (số nhà, đường/phố, xã/phường/thị trấn, tỉnh/thành phố).

(6) Quyền hạn, chức vụ của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, cá nhân đề nghị thành lập hoặc cho phép thành lập cơ sở giáo dục. Trường hợp là cá nhân không phải đóng dấu.